TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST	
Ngày: 20-12-2023	
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức và bà Hồ Hồng Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử I Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị D; Sinh năm: 1986; HKTT: TDP Phong G, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đặng Quốc H; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: TDP Phong G, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Võ Thị D trình bày: Chị và anh Đặng Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/4/2008 tại UBND xã Tiên Điền (Nay là thị trấn Tiên Điền), huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H bạo lực gia đình đánh đập chị. Nay xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Đặng Tiên Hương A - Sinh ngày: 13/9/2008 và Đặng Vương Minh A – Sinh ngày: 13/3/2012. Nguyện vọng của chị D khi ly hôn là được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Quốc H vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên trong Bản tự khai ngày 10/10/2023 đã trình bày: Tôi và chị Võ Thị D kết hôn vào ngày 11/4/2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện đã được UBND xã Tiên Điền (Nay là thị trấn Tiên Điền), huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhận kết

hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do chị D ngoại tình. Tôi đã không còn tình cảm gì với vợ nữa nên vợ yêu cầu ly hôn tôi đồng ý. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đúng như chị D trình bày, hiện các cháu đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng ở với mẹ vì vậy anh H nhất trí nhường quyền nuôi các con cho chị D. Về cấp dưỡng nuôi con anh H không cấp dưỡng mà sẽ có cách riêng để lo cho con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các cháu Đặng Tiên Hương A và Đặng Vương Minh A có đơn nguyện vọng xin được ở với mẹ là chị Võ Thị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn cư trú tại thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt không có lý do sau 02 lần mở phiên tòa và được triệu tập hợp lệ, do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị D và anh Đặng Quốc H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Điền (Nay là thị trấn Tiên Điền), huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Chị D và anh H đều khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không còn tình cảm gì với nhau nữa và không muốn đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các phiên hòa giải để mong muốn vợ chồng có phương án hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh H đều không hợp tác không tham gia hòa giải. Như vậy có thể thấy anh H thực sự không coi trọng cuộc hôn nhân với chị D, không mong muốn cũng như không có phương án để giải quyết mâu thuẫn xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì vậy cần khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Võ Thị D được ly hôn anh Đặng Quốc H.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Tiên Hương A - Sinh ngày: 13/9/2008 và Đặng Vương Minh A – Sinh ngày: 13/3/2012 nguyện vọng của các cháu là được ở với chị D; chị D có nguyện vọng được nuôi hai con, anh H nhất trí nhường quyền nuôi con cho chị D. Như vậy, chị D, anh H thống nhất việc nuôi con khi ly hôn trên cơ sở nguyện vọng của các con và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy việc thống nhất của các đương sự không trái pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị D là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải nộp án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Võ Thị D được ly hôn anh Đặng Quốc H.

2. Về con chung: Giao các con chung Đặng Tiên Hương A - Sinh ngày: 13/9/2008 và Đặng Vương Minh A – Sinh ngày: 13/3/2012 cho chị Võ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Võ Thị D phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0011940 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, tiền án phí chị D đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND TT Tiên Điền;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký đóng dấu)

Hoàng Trung Thông